

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **15/2024/HNGĐ-ST**

Ngày: 16/8/2024

“V/v Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Luân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuận và bà Phạm Thị Thơm;

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Ông Lục Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 42/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2024 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 17/2024/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Gi, sinh năm 1978 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn 09, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

- Bị đơn: Anh Lê Doãn Q, sinh năm 1969 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 09, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải chị Vũ Thị Gi trình bày: Chị Vũ Thị Gi với anh Lê Doãn Q đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Việc chung sống và kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng chị Gi và anh Q chung sống với nhau được một thời gian thì bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính cách và quan điểm vợ chồng không hợp nhau. Vì con chung, chị Gi nhiều lần cố gắng hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay các con chung đã trưởng thành, vợ chồng đã sống ly thân nhiều năm nên tình cảm vợ chồng

không còn. Vì vậy, chị Vũ Thị Gi đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Doãn Q.

Quá trình chung sống chị Vũ Thị Gi và anh Lê Doãn Q có 04 con chung là Lê Thị D1 sinh ngày 01/8/1995, Lê Doãn D2 sinh ngày 20/8/1996, Lê Thị D3 sinh ngày 18/5/1998, Lê Doãn D4 sinh ngày 04/10/2000. Hiện nay các con chung đã trên 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Vũ Thị Gi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đối với bị đơn. Tuy nhiên bị đơn không có mặt theo giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, và hòa giải. Vì vậy, Tòa án không tiến hành lấy lời khai được với bị đơn, không tiến hành hòa giải được giữa các đương sự với nhau. Nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút có quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và nội dung vụ án:

- Về tố tụng:

+ Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

+ Về người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã nghiêm túc thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, Tòa án giải quyết và xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Gi được ly hôn với anh Lê Doãn Q; Về tài sản chung và nợ chung: Chị Vũ Thị Gi không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về án phí: Chị Vũ Thị Gi phải nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật: Thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Vũ Thị Gi yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cư Jút giải quyết ly hôn với anh Lê Doãn Q, nguyên đơn và bị đơn có nơi cư trú tại huyện Cư Jút nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút theo

quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Quan hệ pháp luật là “*Ly hôn*”.

[2] Về chấp hành pháp luật của đương sự: Quá trình giải quyết vụ án Toà án đã tổng đạt hợp lệ đúng theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Tố tụng dân sự để thông báo thụ lý vụ án, triệu tập đương sự và các văn bản tố tụng khác cho đương sự. Nguyên đơn chấp hành tốt. Bị đơn không chấp hành tốt, mặc dù đã được Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng bị đơn vắng mặt nên tại phiên tòa lần thứ nhất. HĐXX đã hoãn phiên tòa lần thứ nhất theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của BLTTDS. Quyết định hoãn phiên tòa có thông báo thời gian mở lại phiên tòa đã tổng đạt hợp lệ cho các đương sự nhưng bị đơn vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai. Việc bị đơn không chấp hành pháp luật được coi tự ý từ bỏ quyền được tham gia tố tụng, quyền tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình quy định tại Điều 6, Điều 72 của BLTTDS. Vì vậy, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn theo quy định.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Gi và anh Lê Doãn Q kết hôn với nhau năm 2002 và đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện C, việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp, kết hôn đúng theo quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng của chị Vũ Thị Gi và anh Lê Doãn Q không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Gi cũng đã nhiều lần làm đơn xin ly hôn với anh Quý và đã được Tòa án thụ lý vụ án sau đó chị Gi rút đơn khởi kiện. Chị Vũ Thị Gi và anh Lê Doãn Q đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay nay chị không còn tình cảm với anh Quý.

Trong quan hệ hôn nhân phải dựa trên tình cảm, tình yêu thương, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện công việc trong gia đình. Tuy nhiên, chị Vũ Thị Gi và anh Lê Doãn Q đã sống ly thân, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu ly hôn của chị Vũ Thị Gi là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Vũ Thị Gi không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[4] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút kiểm sát việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và phát biểu quan điểm giải quyết là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, chị Vũ Thị Gi phải nộp toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 143; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 51; Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị Gi.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Vũ Thị Gi được ly hôn với anh Lê Doãn Q.

3. *Về tài sản chung và nợ chung:* Các đương sự không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

4. *Về án phí:* Chị Vũ Thị Gi phải nộp toàn bộ án phí là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị Vũ Thị Gi đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông theo biên lai số: 0000298 ngày 04/3/2024.

5. *Về quyền kháng cáo:* Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện Cư Jút;
- UBND Xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Bá Luân